

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HS-ST

Ngày: 21-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Triền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Phú.

2. Ông Nguyễn Tấn Rõn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lữ Minh Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa:* Ông Lý Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành P - Sinh năm 1984, tại: C, thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L, sinh năm: 1964 và bà Lương Thị G, sinh năm: 1963; có vợ là Lê Kim A, sinh năm: 1985 và 01 con chung sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2019 cho đến ngày 25/01/2019 cho gia đình bảo lãnh tại ngoại. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lương Thị G - Sinh năm: 1963 - Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 45 phút ngày 05/01/2019, tại ấp 1, xã M, Công an huyện Đ bắt quả tang Nguyễn Thành P, đang có hành vi điều khiển xe ô tô loại 7 chỗ biển số: 51A-495.74 vận chuyển 2.419 bao thuốc lá ngoại các loại.

Quá trình điều tra Nguyễn Thành P khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/01/2019, P điều khiển xe ô tô biển số 51A-495.74 chở 05 người khách gồm: Ngô Thị T, Lê Thị Thiên N, Nguyễn Thị H, Hồ Thị B và Nguyễn Thị N1 đi từ huyện C, thành phố Hồ Chí Minh đến cửa khẩu M, huyện Đ, tỉnh Long An để sang Campuchia đánh bạc tại các Casino, P gửi xe ô tô tại bãi giữ xe bà T1 gần khu vực cửa khẩu Mỹ Quý Tây và được xe ôm chở sang Campuchia để đăng ký tài xế với Casino 888. Sau đó P đến một cửa hàng tạp hóa đối diện Casino 67 đặt mua 2.420 bao thuốc lá ngoại với tổng số tiền 41 triệu đồng và thỏa thuận với người chủ tiệm khi nào nhận thuốc thì P sẽ gọi điện thoại báo trước, chủ tiệm sẽ chọn địa điểm và vận chuyển thuốc giao tại địa phận Việt Nam cho P. Sau khi trả tiền xong, P quay về bãi xe ô tô để chờ khách, khoảng 03 giờ 00 phút ngày 05/01/2019, P gọi điện vào số 0347353882 kêu chủ tiệm tạp hóa giao thuốc và được người này hẹn điểm nhận thuốc tại hẻm đường vào bãi cây thuốc ấp 4, M, tại đây có 02 xe mô tô chở 02 thùng giấy được dán kín bên trong chứa 2.420 bao thuốc lá ngoại đến và chất vào xe ô tô biển số 51A-495.74, sau khi nhận thuốc lá P lấy ra 01 bao thuốc lá Hero để hút nên còn lại 2.419 bao thuốc lá và điều khiển xe ô tô về trước bãi xe để chờ khách. Khoảng 03 giờ 15 phút ngày 05/01/2019, thì 05 người khách ra xe để đi về, do khi lên xe ô tô thì số thuốc lá ngoại được để trong 02 thùng giấy nên những người này không biết được trên xe ô tô biển số 51A-495.74 có vận chuyển thuốc lá ngoại, P điều khiển xe chở khách đi về lại huyện Củ Chi theo đường tỉnh 838 khi đến đoạn thuộc ấp 1, xã M thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thành P đã thừa nhận toàn bộ nội dung phạm tội như trên.

Tang vật bị tạm giữ gồm:

- 2419 bao thuốc lá ngoại (1400 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Jet, 929 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Hero, 90 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu 555);
- 01 xe ô tô con, nhãn hiệu Toyota loại Innova, biển số: 51A- 49574 màu sơn: bạc, số máy: 1TR6751595, số khung: RL4XW43G199258325;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh - đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, kèm sim số: 0367446331;

Quá trình điều tra làm rõ xác định, 01 xe ô tô 7 chỗ nhãn hiệu Toyota, loại Innova, biển số: 51A-495.7, qua thẩm tra xác minh nguồn gốc xe: do ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1955, địa chỉ: 200/40 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận B, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu, ngày 23/7/2016 ông Nguyễn Văn P ký kết hợp đồng ủy quyền (có công chứng) cho ông Dương Hồng P1, sinh năm: 1973, địa chỉ: số 114 Lô L chung cư Nguyễn Kim, phường 7, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt đối với xe ô tô biển số: 51A-

495.74, tiếp đến ngày 16/8/2016 ông Dương Hồng P1 ký kết hợp đồng ủy quyền (có công chứng) cho bà Lương Thị G, sinh năm: 1963, địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh toàn quyền quản lý, sử dụng và định đoạt đối với xe ô tô biển số: 51A-495.74. Bà G sử dụng xe ô tô này vào mục đích cho thuê xe tự lái và hợp đồng dịch vụ chở khách. Bà G giao xe cho con là P chạy chở khách việc P vận chuyển hàng cấm bà G không biết và không có hưởng lợi từ việc làm của P.

Xử lý tang vật của cơ quan cảnh sát điều tra: Xét thấy xe ô tô biển số: 51A-495.74 có nguồn gốc hợp pháp, việc trả lại xe cho bà Lương Thị G là đúng pháp luật và không ảnh hưởng đến các hoạt động điều tra tiếp theo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 13 ngày 18/01/2019 bằng hình thức trả lại cho bà Lương Thị G, sau khi nhận lại xe bà G không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự là phù hợp, nên không đề cập.

Đối với bà Lương Thị G, không biết việc bị cáo Nguyễn Thành P sử dụng xe ô tô biển số: 51A-495.74 để vận chuyển thuốc lá ngoại, không có sự hứa hẹn hoặc hưởng lợi gì từ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành P, nên không đề cập.

Đối với người bán thuốc lá, những người vận chuyển thuốc lá giao cho bị can Nguyễn Thành P: không xác định được nhân thân lai lịch, nên không mời làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ sẽ tiếp tục thu thập thông tin, tài liệu về những người này, khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị tiếp theo;

Đối với 05 người khách ngồi trên xe ô tô biển số: 51A-495.74 tại thời điểm bắt quả tang gồm: Ngô Thị T, Lê Thị Thiên N, Nguyễn Thị H, Hồ Thị B, Nguyễn Thị N1: không biết gì về nguồn gốc số thuốc lá ngoại trên xe ô tô cũng như hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thành P, nên không đề cập.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS-ĐH ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành P về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

Đề nghị tịch thu giao cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ xử lý: 2419 bao thuốc lá ngoại (1400 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Jet, 929 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Hero, 90 bao nhãn hiệu 555) do nước ngoài sản xuất không chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, không xác định chủ sở hữu.

Đề nghị tịch thu sung 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh - đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, kèm sim số: 0367446331, bị cáo dùng liên lạc trong quá trình phạm tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan: Bà Lương Thị G tại phiên tòa trình bày không biết việc bị cáo vận chuyển thuốc lá ngoại, đã nhận lại xe không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 05/01/2019 (khoảng 03 giờ), Nguyễn Thành P nhận lời vận chuyển thuốc lá cho người khác nên dùng xe 01 xe ô tô con, nhãn hiệu Toyota loại Innova, biển số: 51A- 49574 màu sơn: bạc, số máy: 1TR6751595, số khung: RL4XW43G199258325 (do bà Lương Thị G là chủ sở hữu), vận chuyển 2419 bao thuốc lá ngoại (1400 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Jet, 929 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Hero, 90 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu 555), từ khu vực ấp 4 (địa danh Tho Mo), xã M, huyện Đ về huyện C, thành phố Hồ Chí Minh không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa về số thuốc lá 2419 bao với mục đích vận chuyển để bán lại kiếm lợi nhuận. Khi bị cáo P vận chuyển số thuốc lá ngoại trên đến ấp 1, xã M, huyện Đ thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người và tang vật.

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện Đ tỉnh Long An lập lúc 03 giờ 45 phút, ngày 05/01/2019 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Nguyễn Thành P phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, cáo trạng số: 09/CT-VKS-ĐH ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành P với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành P là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, bị cáo là người đã thành niên thực hiện với lỗi cố ý là do ham thu lợi nên từ đó bị cáo nhận lời vận chuyển hàng hóa là thuốc lá ngoại không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa từ khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia (ấp 4, xã M, huyện Đ) về huyện C, thành phố Hồ Chí Minh với số lượng 2419 bao. Hành vi này của bị cáo P phải được xử lý nghiêm. Xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy bị cáo Nguyễn Thành P trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình con còn nhỏ, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành P là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Lương Thị G không biết việc bị cáo vận chuyển thuốc lá ngoại đã nhận lại xe không yêu cầu nên không xem xét là phù hợp. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ khác.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Phần cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

- 2419 bao thuốc lá ngoại (1400 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Jet, 929 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu Hero, 90 bao thuốc lá ngoại nhãn hiệu 555) do nước ngoài sản xuất không chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa, không xác định chủ sở hữu. Theo quy định tại quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 của Chính phủ thì hiện nay tạm dừng tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu theo quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26/12/2014 nên tịch thu giao cho cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ xử lý theo quy định chung.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh - đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, kèm sim số: 0367446331, bị cáo dùng liên lạc trong quá trình phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tang vật hiện do chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý

[9] Đối với những người giới thiệu, người thuê bị cáo, người giao nhận thuốc cho bị cáo, cùng một số người khác mua hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ

án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo qui định của pháp luật.

[10] Bị cáo Nguyễn Thành P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 65 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành P phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành P cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh theo dõi, giáo dục trong thời gian thi hành án treo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thành P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu giao cơ quan Chi cục thi hành án dân huyện Đ sự xử lý 2419 bao thuốc lá ngoại theo quy định hiện hành (quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 của Chính phủ).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh - đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, kèm sim số: 0367446331.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 21/3/2019).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; Liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ án văn:

Nguyễn Văn Triển